

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:24/2018/HNGĐ-ST
Ngày 20/4/2018

V/v “ *Tranh chấp về hôn nhân,
tranh chấp về nuôi con chung* ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Minh Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Trung.

2. Ông Viêm Văn Doãn.

Thư ký phiên toà: Bà Hạp Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện VKSND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:

Bà Hồ Thị Lê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/4/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:49/2017/TLST - HNGĐ, ngày 25/10/2017 về việc “ *Tranh chấp về hôn nhân, tranh chấp về nuôi con chung* ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:23/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Anh Lê Phi H, sinh năm 1978; HKTT: Xóm Đ, khu 5, phường T, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

Bị đơn: Chị Trịnh Thị Nh, sinh năm 1990; HKTT: Xóm Đ, khu 5, phường T, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/02/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn là anh Lê Phi H trình bày thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Anh Lê Phi H và chị Trịnh Thị Nh đăng ký kết hôn ngày 15/02/2011 tại UBND phường Tiên An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Trước khi kết hôn anh H, chị Nh có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau. Sau khi kết hôn chị Nh và anh H sinh sống tại số 69 Xóm Đền, phường Tiên An và tình cảm vợ chồng hòa thuận. Theo như anh H trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân là do vợ chồng bất

đồng quan điểm trong quá trình chung sống, chị Nh không tôn trọng chồng con, mâu thuẫn như vậy kéo dài dẫn đến cuộc sống vợ chồng rất căng thẳng. Tuy vợ chồng vẫn sống cùng nhau nhưng thực tế đã không còn tình cảm và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay Anh thấy vợ chồng không còn tình cảm, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nh.

Về con chung: Anh H và chị Nh có 02 con chung là cháu Lê Tấn D, sinh ngày 20/9/2010 và cháu Lê Minh V, sinh ngày 02/5/2012. Khi ly hôn anh H xin được nuôi dưỡng và chăm sóc cả 02 con chung và không yêu cầu chị Nh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Trịnh Thị Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị Nh không hợp tác và không trình bày bất cứ vấn đề gì liên quan đến yêu cầu xin ly hôn của anh H mặc dù đã được Tòa án giải thích về quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đến ngày 07/3/2018 chị Nh mới có đơn xin trình bày gửi Tòa án với nội dung không đồng ý ly hôn với anh Lê Phi H.

Tại phiên tòa: Anh H giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nh.

Về con chung: Khi ly hôn anh xin được nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu chị Nh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Trịnh Thị Nh đã được Tòa triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do. Tòa tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là chị Trịnh Thị Nh theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn là chị Trịnh Thị Nh không chấp hành theo đúng quy định của pháp luật, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Phi H.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Phi H được ly hôn chị Trịnh Thị Nh.

- Về con chung: Giao con chung là Lê Tấn D, sinh ngày 20/9/2010 cho anh Lê Phi H nuôi dưỡng và chăm sóc; Giao con chung là cháu Lê Minh V, sinh ngày 05/02/2012 cho chị Trịnh Thị Nh nuôi dưỡng và chăm sóc.

- Về cấp dưỡng: Anh H, chị Nh mỗi người nuôi dưỡng và chăm sóc 01 con chung nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Anh H, chị Nh được quyền thăm nom con chung song không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống riêng của nhau và các con. Không ai được cản trở quyền này của anh H, chị Nh.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Lê Phi H và chị Trịnh Thị Nh đăng ký kết hôn ngày 15/02/2011 tại UBND phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh. Trước khi kết hôn anh H, chị Nh có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Phi H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị Nh là có thật và nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong quá trình chung sống, vợ chồng thiếu tôn trọng nhau. Từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày nhưng không được các bên giải quyết triệt để dẫn đến quan hệ vợ chồng ngày càng căng thẳng, hiện vợ chồng vẫn sống cùng nhau nhưng thực sự đã không còn tình cảm và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành, anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị Nh. Phía chị Nh mặc dù đã được Tòa triệu tập hợp lệ đến phiên hòa giải nhiều lần nhưng chị Nh không hợp tác và không có mặt tại Tòa án để làm việc theo yêu cầu của Tòa án nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Hiện anh H, chị Nh vẫn sống cùng nhau nhưng thực sự không còn tình cảm. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H, chị Nh đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được căn cứ theo điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Phi H với chị Trịnh Thị Nh.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Tấn D, sinh ngày 20/9/2010 và cháu Lê Minh V, sinh ngày 02/5/2012. Khi ly hôn anh H xin được nuôi dưỡng và chăm sóc cả 02 con chung và không yêu cầu chị Nh phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy anh H, chị Nh hiện làm kinh doanh tự do thu nhập cũng bấp bênh, để đảm bảo mọi quyền và lợi ích hợp pháp cho các con khi bố mẹ ly hôn tại thời điểm hiện tại cần giao cháu Lê Tấn D, sinh ngày 20/9/2010 cho anh Lê Phi H nuôi dưỡng và chăm sóc; Giao cháu Lê Minh V, sinh ngày 05/02/2012 cho chị Trịnh Thị Nh nuôi dưỡng và chăm sóc là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình và phù hợp với nguyện vọng của cháu D.

Về cấp dưỡng: Anh H, chị Nh mỗi người được nuôi dưỡng và chăm sóc 01 con chung nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Anh H, chị Nh được quyền thăm nom con chung song không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống riêng của nhau và các con. Không ai được cản trở quyền này của anh H, chị Nh.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 147; 239; 243; 248; 260; 264; 267 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Phi H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Phi H được ly hôn với chị Trịnh Thị Nh.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Tấn D, sinh ngày 20/9/2010 cho anh Lê Phi H nuôi dưỡng và chăm sóc; Giao con chung là cháu Lê Minh V, sinh ngày 05/02/2012 cho chị Trịnh Thị Nh nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về cấp dưỡng: Anh H, chị Nh mỗi người nuôi dưỡng và chăm sóc 01 con chung nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Anh Lê Phi H, chị Trịnh Thị Nh được quyền thăm non con chung song không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống riêng của nhau và của các con. Không ai được cản trở quyền này của anh H, chị Nh.

3. Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Lê Phi H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Lê Phi H đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0000436 ngày 24/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc ngày niêm yết kết quả bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS thành phố;
- THADS thành phố;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Minh Nam

